

Số:3014 /UBND-VX

Hương Trà, ngày 06 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”

Thực hiện Công văn số 3127/SGDĐT-GDTEX-CN&CTTT-CTHS ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Sở GD&ĐT tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ Tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” (gọi là Đề án 1373), UBND thị xã Hương Trà báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch của Đề án 1373 với nội dung sau:

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện; công tác thông tin tuyên truyền; công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội.

a) Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện

Thực hiện văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tại Kế hoạch số 336/KH-UBND về việc Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, UBND thị xã kịp thời chỉ đạo các đơn vị với một số nội dung sau đây:

- Ban hành Kế hoạch số 4198/KH-UBND ngày 15/11/2021 về việc Thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;

- Ban hành các kế hoạch thành phần gồm: “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng giai đoạn 2021-2030”; “Xây dựng mô hình công dân học tập, đơn vị học tập giai đoạn 2021-2030”; “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”; “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ giai đoạn 2021-2030” và “Xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học và học tập suốt đời trên hệ sinh thái truyền thanh giai đoạn 2021-2030”;

- Ban hành văn bản đôn đốc các đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của mỗi đơn vị và các kế hoạch cấp trên.

b) Công tác thông tin tuyên truyền

- UBND thị xã giao nhiệm vụ trực tiếp cho Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao; các địa phương, cơ quan, đơn vị và trường học trực tiếp tuyên truyền trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng về mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch thực hiện Đề án 1373;

- Lồng ghép giữa hoạt động thực tiễn với tuyên truyền nhằm thực hiện Đề án hiệu quả hơn hướng đến xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời;

c) Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội

- Thông qua kế hoạch tổng thể và các kế hoạch thành phần, UBND thị xã giao trách nhiệm cho Phòng GD&ĐT chủ trì phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội triển khai thực hiện Kế hoạch theo vai trò, vị trí, chức năng và nhiệm vụ của đơn vị;

- Phối hợp để thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGDXMC); năng lực cơ bản và trình độ của người dân; hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và xây dựng mô hình học tập trong xã hội.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Kế hoạch thực hiện Đề án; báo cáo số liệu theo biểu mẫu (gửi kèm).

a) Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu

Trong 02 năm vừa qua, UBND thị xã tăng cường chỉ đạo các đơn vị triển khai nhiệm vụ để hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu Đề án giai đoạn 2021-2025 với kết quả như sau:

- Đối với công tác PCGDXMC: Địa phương đã cùng các cơ sở giáo dục trên địa bàn và Trung tâm GDNN&GDTX thị xã làm tốt công tác huy động học sinh (trẻ) đến trường cao duy trì kết quả: Thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở đạt mức độ 3;

- Trung tâm học tập cộng đồng các phường, xã đã tích cực huy động mở 15 lớp xóa mù chữ cho 98 người của 9/9 phường, xã. Năm 2023, tỉ lệ người trong độ tuổi 15-60 biết chữ mức độ 1 đạt 97,29% (chỉ tiêu 99%). Để đạt chỉ tiêu này, cần tăng cường mở lớp xóa mù chữ.

- Năng lực cơ bản và trình độ của người dân

Các địa phương đã tổ chức, tập huấn cho người dân về năng lực công nghệ thông tin trong lĩnh vực đời sống như thủ tục hành chính trên nền tảng Hues, không sử dụng tiền mặt trong ví điện tử, trong giáo dục... Về lĩnh vực trang bị kỹ năng sống, các địa phương thông qua hoạt động các câu lạc bộ, hội nhóm của tổ dân phố, thôn bản tại địa phương;

Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, sự nghiệp đã được trang bị năng lực công nghệ thông tin và kỹ năng sống đạt 100%;

Tuy nhiên, để thống kê số liệu có minh chứng bằng giấy chứng nhận hay chứng chỉ thì gặp khó khăn.

- Hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục

Cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên và học sinh ngành giáo dục, đơn vị hành chính, sự nghiệp đã tích cực triển khai hoạt động quản lý hành chính, quản lý giáo dục và giảng dạy trên môi trường số. Chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục và cơ quan, đơn vị có chuyển biến tích cực tác động đến nhận thức,

kỹ năng ứng dụng công nghệ số vào công tác, học tập;

Nhân dân tại các địa phương thông qua hoạt động trung tâm HTCD đã dần làm quen công nghệ số thông qua một số nền tảng ứng dụng cơ bản phục vụ đời sống, sinh hoạt, học tập... Qua đó, họ đã thích ứng với môi trường sống trong thời đại, kỷ nguyên số.

- Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

Tại các đơn vị, địa phương và cơ sở giáo dục đã có nhiều sáng tạo trong tổ chức mô hình học tập phù hợp với điều kiện thực tế, tập quán, văn hóa để mọi người đều có cơ hội học tập và học tập suốt đời;

Phòng GD&ĐT là cơ quan được UBND thị xã ủy quyền triển khai hoạt động, đánh giá, xếp loại đơn vị học tập trên địa bàn thị xã. Năm 2022, là năm đầu tiên triển khai thực hiện cho nên chỉ đánh giá, xếp loại đơn vị học tập, kết quả: 24/26 đơn vị được công nhận. Tuy nhiên, chưa tổ chức đánh giá, xếp loại danh hiệu công dân học tập, đơn vị học tập cấp huyện.

b) Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và giải pháp

Với 06 giải pháp trong Kế hoạch, UBND thị xã đã quyết tâm triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, chỉ tiêu Đề án của Chính phủ, Kế hoạch của tỉnh và thị xã trong giai đoạn 2021-2025;

Trong điều kiện thực tế của thị xã, các giải pháp “Hoàn thiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập” và “Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển đào tạo mở và từ xa” còn gặp nhiều khó khăn.

3. Khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

a) Khó khăn

- Công tác biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong “xây dựng xã hội học tập” chưa thường xuyên tại đơn vị cơ sở;

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách về đào tạo lại, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân, người lao động;

- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập đang còn nhiều trở ngại, khó khăn.

b) Kiến nghị và đề xuất

- Ban Chỉ đạo xã hội học tập tỉnh tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ Ban Chỉ đạo xã hội học tập cấp huyện các chương trình hợp tác với UNESCO (nếu có);

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho Ban Chỉ đạo xã hội học tập cấp huyện một số kỹ năng tổ chức xây dựng mô hình học tập, hoạt động học tập suốt đời. Cung cấp nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở để cơ sở khai thác phục vụ học tập suốt đời.

UBND thị xã Hương Trà báo cáo tình hình triển khai, thực hiện Đề án 1373 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Ban Chỉ đạo XHHT thị xã (để thực hiện);
- Phòng GD&ĐT (để thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Ngọc An

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

(Kèm theo Báo cáo số /UBND-VX, ngày tháng 11 năm 2023
của UBND thị xã Hương Trà)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Mục tiêu theo kế hoạch thực hiện Đề án của tỉnh đến năm 2025 (tỷ lệ %)	Kết quả thực hiện (tỷ lệ %)	Ghi chú (ước thực hiện)
I	Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục			
1	Huyện, thành phố đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2	100	Đạt	
2	Huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi	100	Đạt	
3	Huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 2	100	Đạt	
4	Huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3	100	Đạt	
5	Huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2	100	Đạt	
6	Huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3	80	Đạt	
II	VỀ NĂNG LỰC CƠ BẢN VÀ TRÌNH ĐỘ CỦA NGƯỜI DÂN			
1	Số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin	50	42	Đạt
2	Số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống	60	51	Đạt
3	Dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật	23	71	
	<i>Trong đó, dân số có trình độ đại học trở lên</i>	12	10,3	Đạt
III	VỀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC, CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP			
1	Trường đại học triển khai đại học số và xây dựng học liệu số			

TT	Nội dung chỉ tiêu	Mục tiêu theo kế hoạch thực hiện Đề án của tỉnh đến năm 2025 (tỷ lệ %)	Kết quả thực hiện (tỷ lệ %)	Ghi chú (ước thực hiện)
2	Các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số	60	100	
3	Các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục	80	70	Đạt
IV	Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội			
1	Công dân học tập	40	0	Đạt